

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2019/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo,
quản lý các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương
binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và
Xã hội cấp huyện thuộc tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh

và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vũ Hồng Bắc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị,
phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh
và Xã hội cấp huyện thuộc tỉnh Thái Nguyên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8
năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Quy định này áp dụng đối với người được xem xét bổ nhiệm và hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo các chức danh sau:

1. Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Chi cục, trường trung cấp, bệnh viện, cơ sở tư vấn, trung tâm và tương đương).
2. Cấp trưởng, cấp phó các phòng thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ).
3. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Quy định này làm cơ sở để thực hiện quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, tiếp nhận, miễn nhiệm và đánh giá công chức, viên chức thuộc diện quy hoạch đối với chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp hiện hành.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 2. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; chấp hành pháp luật

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nắm vững và gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về nghĩa vụ của công chức, viên chức và những điều công chức, viên chức không được làm.

2. Có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ nhân dân, làm việc với tinh thần trách nhiệm, hiệu quả cao.

3. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư trong hoạt động công vụ; không cơ hội, vụ lợi, không tham nhũng, lãng phí và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, thẳng thắn, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công, điều động, luân chuyển của cấp có thẩm quyền.

5. Có tinh thần đoàn kết, dân chủ; có khả năng tập hợp, quy tụ và phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

6. Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, giản dị; gắn bó mật thiết với nhân dân, được tập thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, cấp ủy, chính quyền địa phương, nhân dân nơi cư trú tín nhiệm.

7. Hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại của địa phương, đất nước và những vấn đề liên quan trực tiếp đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 3. Chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị

1. Nắm vững nội dung công việc và các văn bản pháp luật về chuyên môn, chuyên ngành thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm.

2. Có trình độ chuyên môn đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu chuyên môn của vị trí bổ nhiệm.

3. Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên. Riêng đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có phụ cấp chức vụ 0,7 trở lên phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

4. Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

5. Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương Bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam.

6. Trình độ tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 4. Năng lực công tác

1. Có năng lực điều hành, khả năng tập hợp, phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Có tư duy độc lập, sáng tạo; có khả năng tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thuộc lĩnh vực công tác của cơ quan, đơn vị được giao phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Phong cách làm việc khoa học, dân chủ, bình đẳng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, được công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị tín nhiệm.

4. Có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao; tinh thần học hỏi, nghiên cứu, sáng tạo, năng động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Tiêu chuẩn khác

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6, Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo.

2. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm hoặc chức danh tương đương với chức danh bổ nhiệm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ngoài các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này, việc điều động, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý tại Điều 1 Quy định này phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Đảng, Nhà nước, Bộ, ngành tại thời điểm thực hiện.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 6. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tiêu chuẩn về năng lực công tác:

a) Có khả năng lãnh đạo, điều hành, đoàn kết, quy tụ công chức, viên chức, tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể trong cơ quan, đơn vị; khả năng phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng tổng hợp, phân tích đề xuất xây dựng các chính sách, chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch và các văn bản khác liên quan đến lĩnh vực công tác của ngành, cơ quan, đơn vị;

c) Có năng lực công tác để chịu trách nhiệm độc lập về chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác:

a) Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

b) Đã hoặc đang đảm nhiệm chức vụ cấp phó của cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở và tương đương.

Điều 7. Cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tiêu chuẩn về năng lực công tác:

a) Có khả năng điều hành, đoàn kết, quy tụ công chức, viên chức; tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể trong cơ quan, đơn vị; khả năng phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng tổng hợp, chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch và các văn bản khác liên quan đến lĩnh vực công tác của ngành, cơ quan, đơn vị, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị phân công.

2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác:

a) Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

b) Chuyên viên các cơ quan, đơn vị, các phòng chuyên môn thuộc Sở và tương đương.

Điều 8. Trưởng phòng thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tiêu chuẩn về năng lực công tác:

a) Có khả năng điều hành, đoàn kết, quy tụ công chức; tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể trong phòng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng tổng hợp, phân tích đề xuất xây dựng các chính sách, chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch và các văn bản khác liên quan đến lĩnh vực công tác của ngành;

2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác:

a) Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

b) Đã hoặc đang đảm nhiệm chức vụ phó trưởng phòng thuộc Sở hoặc tương đương.

Điều 9. Phó Trưởng phòng thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tiêu chuẩn về năng lực công tác: Có khả năng điều hành hoạt động trong phòng; khả năng phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác:

a) Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ngạch chuyên viên trở lên theo quy định;

b) Chuyên viên có thời gian công tác từ ba năm trở lên, không tính thời gian tập sự; đang công tác trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 10. Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện

1. Tiêu chuẩn về năng lực công tác:

a) Có khả năng điều hành, đoàn kết công chức của phòng, tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể trong đơn vị; khả năng phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng tổng hợp, tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng và các lĩnh vực công tác chuyên môn của ngành trên địa bàn cấp huyện.

2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác:

a) Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

b) Đã hoặc đang đảm nhiệm chức vụ trưởng phòng hoặc phó trưởng phòng thuộc cấp huyện và tương đương.

Điều 11. Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện

1. Tiêu chuẩn về năng lực công tác:

a) Có khả năng điều hành, đoàn kết công chức của phòng; tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng tổng hợp, tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng và các lĩnh vực công tác chuyên môn của ngành trên địa bàn cấp huyện.

2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác:

a) Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ngạch chuyên viên trở lên theo quy định;

b) Chuyên viên có thời gian công tác từ ba năm trở lên, không tính thời gian tập sự; đang công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thuộc tỉnh Thái Nguyên phải tuân thủ các tiêu chuẩn quy định tại văn bản này. Trong trường hợp các văn bản viện dẫn quy định các tiêu chuẩn thay đổi thì áp dụng theo văn bản mới.

2. Đối với trường hợp đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm Quy định này có hiệu lực thi hành, chưa đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; quản lý nhà nước; lý luận chính trị; tin học, ngoại ngữ thì cơ quan, đơn vị và cá nhân phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian nhiệm kỳ bổ nhiệm để đạt tiêu chuẩn quy định.

3. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vũ Hồng Bắc